TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 27/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ - TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bá Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Bình và ông Võ Đình Thăng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST-HS, ngày 06 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thị L, sinh năm 1972 tại tỉnh Nghệ An; trú tại: Khối 8, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân M và bà Trần Thị L; chồng là Tạ Chí Th và 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 02/5/2002, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Kon Tum, phạt tiền 500.000 đồng, về hành vi ghi đề thuê (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0310776). Bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 6/5/2002.

Bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Vi Thị Hoàng N, sinh năm 1974 tại tỉnh Kon Tum; trú tại: Khối 9, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn V (đã chết) và bà Hoàng Thị Ú; chồng là Nguyễn Xuân H và 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

3. Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1974 tại tỉnh Hải Dương; trú tại: Khối 6, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức B (đã chết) và bà Trần Thị Nh (đã chết); vợ là Trịnh Thị L và 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/02/2017, Công an thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC). Bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 03/3/2017.

Bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

4. Lê Thị Th, sinh năm 1985 tại tỉnh Quảng Ngãi; trú tại: Khối 6, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Lê Thị L; có chồng là Nguyễn Quốc Kh và 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

5. Lê Thị G, sinh năm 1975 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn T Th, xã V P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký tạm trú: Khối 8, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê C (đã chết) và bà Bùi Thị C; chồng là Lê Đỗ M và 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định đình chỉ vụ án số 10/KSĐT ngày 31/5/2000 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, về tội "Làm hàng giả" (hành vi làm nhang giả nhãn hiệu khác), do hành vi không thành tội phạm theo Nghị quyết 32/QH10 ngày 21/12/1999 của Quốc hội.

Bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1970

2. Anh Tạ Chí Th, sinh năm 1969

Cùng trú tại: Khối 8, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

3. Võ Thị Th, sinh năm 1972

4. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989

Cùng trú tại: Khối 6, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/3/2021, Lê Thị Th, Nguyễn Xuân Th, Vi Thị Hoàng N đến uống nước tại quán của Đỗ Thị L, tại Khối 8, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô thì được Đỗ Thị L rủ xuống tầng hầm phía sau nhà để đánh bạc, nhưng do chưa đủ người nên ngồi đợi. Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì Lê Thị G và Nguyễn Thị Nữ đến và được Đỗ Thị L rủ xuống tầng hầm đánh bạc, còn Nguyễn Thị Nữ ngồi xem. Tại đây, Đỗ Thị L mang chăn phủ lên bàn để đánh bài không bị trượt và hai bộ bài tú lơ khơ để Thủy, Thú, Nga, Gái đánh bạc ăn thua bằng tiền, dưới hình thức đánh phỏm. Mỗi người chơi sẽ được chia 9 lá bài, riêng người đánh đầu tiên được chia 10 lá bài, các lá bài còn lại được xếp chồng lên nhau cho mọi người lần lượt bốc và đánh xoay vòng cho đến khi hạ bài. Người về ù sẽ ăn được 300.000 đồng; người về nhất ăn được người về nhì, ba, tư theo thứ tự 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng. Trường hợp người chơi ăn được một lá bài của người chơi trước thì được 20.000 đồng của người chơi đó, ăn lá bài thứ hai thì được 40.000 đồng, nếu ăn được 3 lá bài và ù thì người chơi đã cho ăn ba lá bài phải đền 420.000 đồng. Người chơi không có phỏm thì phải trả cho người về nhất 80.000 đồng. Người chơi nào có tứ quý thì ba người chơi còn lại, mỗi người phải trả 100.000 đồng. Người chơi nào có lá bài K lớn nhất thì mỗi người chơi phải trả 20.000 đồng. Trong một ván bài, nếu người nào ù hay có tứ quý thì phải bỏ 20.000 đồng vào hộp bánh để trả tiền xâu (gồm có tiền nước, tiền bài, tiền phục vụ) cho Đỗ Thị L. Đến khoảng 16 giờ 30 phút thì Công an huyện Đăk Tô bắt quả tang, thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 7.460.000 đồng, trong đó: Thu giữ tại chiếu bạc 5.120.000 đồng, tiền xâu để trong hộp bánh quy là 100.000 đồng, thu trên người Lê Thị Th là 930.000 đồng và thu trên người Lê Xuân Thú 1.310.000 đồng.

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo Đỗ Thị L, Lê Thị Th, Nguyễn Xuân Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị L từ 7 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th, từ 6 đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt các bị cáo Lê Thị Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G, mỗi bị cáo từ 9 đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Tịch thu số tiền dùng vào việc phạm tội là 7.460.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng dùng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Tô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, Lê Thị Th, Nguyễn Xuân Th, Vi Thị Hoàng N và Lê Thị G đến quán của Đỗ Thị L, tại Khối 8, thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô thì được Đỗ Thị L rủ xuống tầng hầm phía sau nhà để đánh bạc. Tại đây, Đỗ Thị L đưa hai bộ bài tú lơ khơ và phủ tấm chăn lên bàn để Thủy, Thú, Nga, Gái đánh phỏm, ăn thua bằng tiền. Người về ù sẽ được 300.000 đồng; người về nhất ăn được người không có phỏm là 80.000 đồng, ăn người về nhì, ba, tư theo thứ tự 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng. Trường hợp người chơi ăn được lá bài thứ nhất, thứ hai, thứ ba của người chơi trước thì được tương ứng số tiền 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng và ù thì được tiếp 300.000 đồng. Người chơi có lá bài K lớn nhất thì mỗi người phải trả 20.000 đồng; có tứ quý thì mỗi người phải trả 100.000 đồng. Trong một ván bài, nếu người nào ù hay có tứ quý thì phải bỏ 20.000 đồng vào hộp bánh để trả tiền xâu (gồm có tiền nước, tiền bài, tiền phục vụ) cho Đỗ Thị L. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an huyện Đăk Tô bắt quả tang, thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 7.460.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của mỗi gia đình bị cáo, cần phải xử phạt mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó: Bị cáo Đỗ Thị L với vai trò là người tổ chức, thu tiền xâu; bị cáo Nguyễn Xuân Th với vai trò là người thực hành, số tiền dùng để đánh bạc khoảng hơn 1.900.000 đồng. Bị cáo Lưu và bị cáo Thú đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tuy đã quá một năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng cần phải có hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Các bị cáo Lê Thị Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G tham gia đánh bạc với vai trò người thực hành, số tiền dùng để đánh bạc ít, hành vi đánh bạc tương đương nhau nên có hình phạt bằng nhau.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Lưu đã bị xử phạt hành chính về hành vi ghi số đề thuê; bị cáo Thú đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã quá một năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"; "Thành khẩn khai báo", quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Riêng bị cáo Đỗ Thị L có cha, mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến và bị cáo Nguyễn Xuân Th có cha được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Đỗ Thị L, Nguyễn Xuân Th có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; tính chất, mức độ của tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Các bị cáo Lê Thị Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, các con còn nhỏ, xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà xử các bị cáo hình phạt Cải tạo không giam giữ cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Thời hạn các bị cáo bị tạm giữ là 03 ngày (từ 21 giờ ngày 18/3/2021 đến ngày 21/3/2021), bằng 9 ngày Cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo Lê Thị Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình hình tài sản các bị cáo, cần thiết buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình hình tài sản của từng bị cáo, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng:

Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 7.460.000 đồng, trong đó: Thu giữ tại chiếu bạc là 5.120.000 đồng, tiền xâu là 100.000 đồng, 930.000 đồng trên người Lê Thị Th và 1.310.000 đồng trên người Nguyễn Xuân Th. Đây là số tiền sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 cái bàn màu trắng bằng Inox, 1 tấm vải (chăn), 1 hộp vỏ bánh, 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 lá bài. Đây là các vật chứng phục vụ cho việc đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Nguyễn Thị Nữ không tham gia đánh bạc nên không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thị L, Nguyễn Xuân Th, Lê Thị Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị L 07 (bảy)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 27/8/2021.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân Th 07 (bảy)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 27/8/2021.

Giao bị cáo Đỗ Thị L, Nguyễn Xuân Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Th 01 (năm)** Cải tạo không giam giữ, được trừ 3 ngày tạm giữ, bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo **Vi Thị Hoàng N 01 (năm)** Cải tạo không giam giữ, được trừ 3 ngày tạm giữ, bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo **Lê Thị G 01 (năm)** Cải tạo không giam giữ, được trừ 3 ngày tạm giữ, bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo tính từ ngày cơ

quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Thị Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ T, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lê Thị Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền **Đỗ Thị L** 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

Phạt tiền **Nguyễn Xuân Th** 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Phạt tiền **Lê Thị Th** 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Phạt tiền **Vi Thị Hoàng N** 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Phạt tiền **Lê Thị G** 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.460.000 đồng, trong đó: Thu giữ tại chiếu bạc là 5.120.000 đồng, tiền xâu là 100.000 đồng, 930.000 đồng thu giữ trên người Lê Thị Th và 1.310.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Xuân Th.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái bàn màu trắng, có kích thước (73x43x54) cm, mặt bàn bằng Inox; 01 tấm vải (chăn) màu đỏ, có hoa văn hình bông hoa, kích thước (2x1) m; 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 lá bài; 1 vỏ hộp bánh hình tròn, màu xanh, không có nắp, có in chữ Danisa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Tô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô. Số tiền được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tại Kho bạc Nhà nước huyện Đăk Tô, theo Ủy nhiệm chi số 14 ngày 05/8/2021 của Công an huyện Đăk Tô).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Thị L, Lê Thị Th, Nguyễn Xuân Th, Vi Thị Hoàng N, Lê Thị G mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Tô;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Tô;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Đăk Tô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đăk Tô;
- Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu Bản án; hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Bình